

PHỤ LỤC I
THÔNG BÁO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT THỰC HIỆN CÔNG BỐ
THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/ND-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐTPT THỦY LỢI HÀ NỘI
MST: 0100764400

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/B/C-TLHN

Hà Nội ngày 30 tháng 3 năm 2020

- Kính gửi:**
- UBND thành Phố Hà Nội
 - Cục phát triển doanh nghiệp- Bộ kế hoạch và đầu tư
 - Chi cục quản lý tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính Hà Nội

Tên giao dịch của doanh nghiệp: Công ty TNHH một thành viên ĐTPT thủy lợi Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100764400

Địa chỉ liên lạc: Đường 23B- Thôn cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0243.8833983.Fax: 0243.8833983.Email; vanthu.tlhn@gmail.com, Website; thuyloihanoi.vn

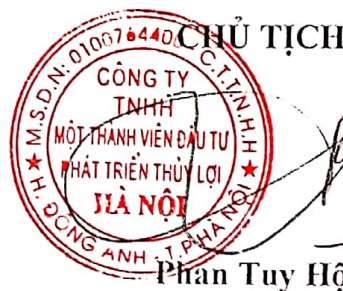
Sau đây chứng nhận: Ông Phan Tuy Hội

Điện thoại liên hệ: 0243.8833983 .Email: vanthu.tlhn@gmail.com Công ty TNHH một thành viên ĐTPT thủy lợi Hà Nội

Chức vụ tại doanh nghiệp; Chủ tịch Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển thủy lợi Hà Nội được giao thực hiện công bố thông tin của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển thủy lợi Hà Nội.

Nội nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT;



PHỤ LỤC IV
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN THỦY LỢI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MÃ SỐ THUẾ: 0100764400

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Số: 25.4 /TLHN-BC

I. Tình hình SXKD và đầu tư phát triển năm 2019

Năm 2019 Công ty được UBND thành phố đặt hàng tại Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 và điều chỉnh đặt hàng số 1248/QĐ-UBND ngày 27/3/2020, kết quả thực hiện các chỉ tiêu như sau:

1. Sản phẩm chủ yếu: Dịch vụ tưới tiêu cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và các ngành dân sinh kinh tế trên địa bàn

- Diện tích tưới: đạt 64.304,45 ha/65.267,05 ha giảm 962,60 ha.

- Diện tích tiêu: đạt 83.033,10 ha/83.033,10 ha.

2. Tổng doanh thu: 177,229 tỷ đồng

3. Lợi nhuận trước thuế: 38,032 tỷ đồng

4. Nộp ngân sách: 11,56 tỷ đồng

II. Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2020:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty ĐTPT Thủy lợi Hà Nội chưa được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt, Công ty xây dựng kế hoạch với các chỉ tiêu như sau:

TT	Các chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	Diện tích tưới	Ha	66.134,21
	Diện tích tiêu	Ha	83.863,46
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	85,40
	Doanh thu cấp bù miễn thu giá DVCITL	Tỷ đồng	81,10



2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Năm 2020, Công ty ĐTPT Thủy lợi Hà Nội tiếp tục có kế hoạch phối hợp với Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội thực hiện dự án Bổ sung công suất nước thô cho nhà máy nước Bắc Thăng Long – Vân Trì với một số nội dung như sau :

- Nội dung công việc: Công ty ĐTPT Thủy lợi Hà Nội là đơn vị cung cấp, Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội là bên mua nước thô bơm từ sông Hồng qua trạm bơm Áp Bắc dẫn qua hệ thống kênh Giữa do Công ty ĐTPT Thủy lợi Hà Nội quản lý cấp cho nhà máy nước Bắc Thăng Long – Vân Trì để sản xuất nước sạch.

- Khối lượng thực hiện : 47.580.000 m³.

- Đơn giá : 1.320 đồng/m³ (đã bao gồm thuế VAT) theo Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của UBND thành phố Hà Nội.

- Doanh thu : 59,81 tỷ đồng

III. Các giải pháp thực hiện:

1. Giải pháp về tài chính:

- Tăng cường sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn góp phần nâng cao hiệu quả khai thác của công trình.

- Thắt chặt chi tiêu, tiêu dùng nội bộ, giảm tối đa và tiết kiệm các khoản mục chi phí sản xuất.

2. Giải pháp về sản xuất.

Mở rộng diện tích tưới tiêu, nâng cao chất lượng tưới tiêu và sản lượng cấp nước sinh hoạt và công nghiệp. Điều hành tưới tiêu linh hoạt hiệu quả.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực.

Bổ trí sắp xếp lao động hợp lý với chuyên môn, năng lực sở trường công tác để phát huy hiệu quả công việc, giảm số lao động gián tiếp chuyển sang lao động trực tiếp.

4. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

Ứng dụng công nghệ kỹ thuật trong công tác quản lý tưới tiêu như xây dựng và lắp đặt hệ thống tin học, áp dụng công nghệ thông tin trong sản xuất.

5. Giải pháp về quản lý và điều hành.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn từ văn phòng đến các xí nghiệp, cụm, trạm để điều hành hoạt động sản xuất đạt hiệu quả cao.

6. Giải pháp khác.

20

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao hơn nữa tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm của CNV –LD; triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các phương án, cơ chế quản lý, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

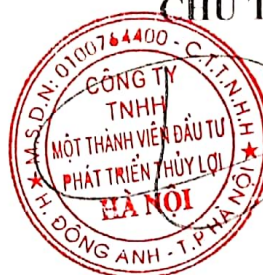
- Phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành và chính quyền địa phương trên địa bàn, làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt Luật Thủy lợi.

Trên đây là báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020, Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển thủy lợi Hà Nội trân trọng báo cáo. /.

Nơi nhận:

- Cục PTDN-Bộ KHĐT (để b/c)
- Sở Tài chính Hà Nội (để b/c)
- Chi cục TCDN (để b/c)
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Phan Tuy Hội



Số: 22/TLHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

PHỤ LỤC X
BÁO CÁO CHI ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

+ Công ty trả lương đối với người lao động trên cơ sở thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách trả cho người lao động và không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của nhà nước tại thời điểm; phù hợp với hệ số lương cấp bậc, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người lao động.

+ Nguyên tắc xác định trả thưởng đối với người lao động trên cơ sở tiêu chuẩn tại quy chế khen thưởng của Công ty đối với người lao động, mức tiền thưởng ứng với các danh hiệu thi đua theo quy định của Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

+ Tiền lương, tiền thưởng của người lao động được xác định theo quy chế trả lương, tiền thưởng của Công ty được xây dựng theo quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, có sự tham gia của cán bộ chủ chốt, BCH công đoàn Công ty và toàn thể CNLĐ;

+ Tiền lương và thu nhập của người lao động được theo dõi ghi vào sổ lương đầy đủ, có chữ ký nhận của người lao động trên sổ lương.

Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Tiền lương thanh toán đối với viên chức quản lý Công ty dựa trên nguyên tắc dân chủ, công khai và minh bạch.

+ Tiền lương, thù lao, tiền thưởng được trả cho viên chức quản lý gắn với mức độ đóng góp vào hiệu quả sản xuất, kinh doanh và kết quả quản lý, điều hành của viên chức quản lý theo quy chế trả lương, tiền thưởng của công ty được xây dựng theo quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, nghị định số 52/NĐ-CP và thông tư số 19 TT-BLĐTBXH để thực hiện.

+ Tiền lương và thu nhập của viên chức quản lý công ty được theo dõi ghi vào sổ lương đầy đủ, có chữ ký nhận của từng người trên sổ lương.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

Căn cứ nghị định số 51/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Điều 5, Thông tư số 18/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu:



Quyết định của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đặt hàng duy trì, vận hành hệ thống tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, xã hội hàng năm giao Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi Hà Nội.

Quỹ tiền lương kế hoạch hàng năm của người lao động được xác định trên cơ sở số lao động kế hoạch, chỉ tiêu khối lượng sản phẩm, dịch vụ kế hoạch (diện tích tưới quy đổi ra lúa, diện tích tiêu), chỉ tiêu năng suất lao động kế hoạch (tính theo tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có lương).

- *Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp:*

Căn cứ Nghị định số 52/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Điều 8, Thông tư số 19/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu; Quyết định của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đặt hàng duy trì, vận hành hệ thống tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh, xã hội hàng năm giao Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi Hà Nội;

Quỹ tiền lương năm kế hoạch của viên chức quản lý công ty được xác định trên cơ sở số lượng viên chức quản lý công ty và mức tiền lương bình quân năm kế hoạch.

Mức tiền lương bình quân năm kế hoạch được xác định căn cứ vào mức lương cơ bản tính bình quân của các viên chức quản lý trong Công ty và chỉ tiêu khối lượng sản phẩm, dịch vụ năm kế hoạch (diện tích tưới quy đổi ra lúa, diện tích tiêu), chỉ tiêu năng suất lao động năm kế hoạch (tính theo tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có lương) so với thực hiện năm trước liền kề.

c) *Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp:*

- *Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:*

Căn cứ quỹ tiền lương kế hoạch hàng năm, tình hình sử dụng quỹ tiền lương của năm trước liền kề và dự kiến mức độ thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh trong năm kế hoạch, trong năm, Công ty tạm ứng quỹ tiền lương để thanh toán trả cho người lao động theo quy chế trả lương của Công ty xây dựng.

Mức tạm ứng quỹ tiền lương năm 2019 ứng bằng 80% quỹ tiền lương thực hiện của năm trước liền kề (quỹ tiền lương đã được quyết toán theo quy định của Nhà nước trong báo cáo tài chính của Công ty, kể cả tiền lương tính thêm khi làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, tiền lương của những ngày nghỉ được hưởng lương theo quy định của Bộ luật lao động).

Căn cứ Điều 8, Thông tư số 18/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 của Bộ LĐ-TB&XH; kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty hàng năm; cuối năm, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động được xác định trên cơ sở số lao động sử dụng bình quân trong năm; mức tiền lương thực hiện bình quân trong năm.

Mức tiền lương thực hiện bình quân trong năm được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân thực hiện năm trước liền kề; mức tăng năng suất lao

động và khối lượng sản phẩm, dịch vụ thực hiện trong năm so với thực hiện của năm trước liền kề.

† Căn cứ quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương đã tạm ứng cho người lao động trong năm, công ty xác định quỹ tiền lương còn lại được hưởng.

† Công ty phân phối tiền thưởng đối với người lao động trên cơ sở quy chế trả thưởng của công ty, gồm khen thưởng thường xuyên, đột xuất, theo chuyên đề, ...

- *Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với viên chức quản lý Công ty:*

† Căn cứ vào quỹ tiền lương năm kế hoạch, dự kiến thực hiện các chỉ tiêu của năm kế hoạch, hàng tháng viên chức quản lý tạm thời ứng bằng 80% số tiền lương hàng tháng; số còn lại nếu được quyết toán và chi trả cho người lao động, viên chức quản lý theo quy định.

† Quỹ tiền thưởng hàng năm của viên chức quản lý công ty thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện bình quân	Kế hoạch
1	2	3	4	5	6
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		II	II	II
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động sử dụng trong năm	Người	590	585	630
2	Mức lương bình quân	1.000d/tháng	5.090	5.709	5.497
3	Quỹ tiền lương và BHXH	Triệu đồng	43.841.715	49.012.849	52.312.000
-	Tiền Lương	Triệu đồng	36.041.715	40.079.345	41.562.000
-	BHXH, YT, TN	Triệu đồng	7.800.000	8.933.504	10.750.000
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	9.235.000	10.019.836	11.238.000
5	Thu nhập bình quân	1.000d/tháng	5.390	5.809	5.797
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI				



QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP					
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	6	9	8
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	21.444	16.800	16.800
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.316.000	2.501.000	2.273.000
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	21.444	16.800	21.751
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	312.625	312.625	312.625
6	Tiền thưởng, thu nhập khác	Triệu đồng	39.078	39.078	39.078
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Tr.đồng/tháng	24.700	20.056	25.007

Ghi chú: Căn cứ quyết định số 6684/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và quyết định số 6688/ QĐ UBND ngày 07/12/2019 về việc giao kế hoạch đặt hàng năm 2019, Quyết định 1248/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 về việc điều chỉnh đặt hàng duy trì vận hành tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2019 quỹ tiền lương, BHXH, YT, TN Công ty là 49.012.849.000 đồng trong đó BHXH, YT, TN; kinh phí công đoàn Doanh nghiệp thực tế phải nộp cho người lao động 23,5% người lao động nộp 10,5% tổng kinh phí BHXH, YT, TN, CĐ là 8.983.504.000 đồng quỹ lương 40.079.345.000 đồng thu nhập bình quân người lao động 5.809.000đ/ người / tháng

Kiến nghị: Để đảm bảo đời sống của người lao động năm 2020 công ty TNHH một thành viên ĐTPT thủy lợi Hà Nội kính đề nghị các sở ban ngành thành phố xem xét trình UBND Thành phố Hà Nội tiếp tục điều chỉnh đơn giá tiền lương và BHXH chênh lệch là năm 2020 theo nghị định của chính phủ.

Nơi nhận:

- Cục phát triển Doanh nghiệp (BKHĐT)
- Chi cục quản lý tài chính (Sở TC Hà Nội)
- Lưu VT;



Phan Tuy Hội

PHỤ LỤC VII

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SÁP XEP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015.NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY ĐPTT THỦY LỢI HÀ NỘI
MST 0100764400

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TLHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo 2020						Tỷ lệ Nhà nước dự kiến năm giữ sau sắp xếp.	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú		
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	CPH										
					Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IP O	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức				Đã có quyết định phê duyệt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
I	Công ty TNHH một thành viên ĐPTT thủy lợi Hà Nội	X									Sáp nhập Công ty TNHH một thành viên ĐPTT thủy lợi Mê Linh vào Công ty TNHH một thành viên ĐPTT thủy lợi Hà Nội	X	100%	Giữ nguyên Công ty TNHH một thành viên ĐPTT thủy lợi Hà Nội	

Giai thích:

(1) Tên Công ty: Công ty TNHH một thành viên DTPT thủy lợi Hà Nội.

- Sáp nhập:

Sáp nhập Công ty TNHH một thành viên thủy lợi mẹ Linh vào Công ty TNHH một thành viên DTPT thủy lợi Hà Nội

(2) Tỷ lệ Nhà nước dự kiến nắm giữ sau sáp xếp. Công ty TNHH một thành viên DTPT thủy lợi Hà Nội do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

(3) Ghi rõ hình thức sáp xếp lại

- Giữ nguyên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

- Giữ nguyên: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên DTPT thủy lợi Hà Nội

- Sáp nhập; .

Sáp nhập Công ty TNHH một thành viên thủy lợi mẹ Linh vào Công ty TNHH một thành viên DTPT thủy lợi Hà Nội

Nội nhận:

- Cục phát triển Doanh nghiệp (BKHĐT)
- Chi cục quản lý tài chính (Sở TC Hà Nội)
- Lưu VT;

CHỦ TỊCH



Phạm Tuy Hội